

Số: 02/2024/QĐST- HNGĐ

Kon Rẫy, ngày 26 tháng 02 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Huyền Tr, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, huyện R, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Anh Doãn Thanh C, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn 13, xã Đ, huyện R, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vũ Thị Huyền Tr và anh Doãn Thanh C.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị Huyền Tr và anh Doãn Thanh C xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Hai đương sự thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh, chị đều xác nhận vợ chồng có hai con chung, tên Doãn Vũ Bảo Ch, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2016; Doãn Vũ Bảo Tr, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2018 và thoả thuận như sau:

+ Giao cháu Doãn Vũ Bảo Ch, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2016 cho chị Vũ Thị Huyền Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn theo quyết định

của Tòa án cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

+ Giao cháu Doãn Vũ Bảo Tr, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2018 cho anh Doãn Thanh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn theo quyết định của Tòa án cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng cho nhau.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản và nghĩa vụ tài sản:* Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 5; Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm (*Thuận tình ly hôn*) là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Chị Vũ Thị Huyền Tr tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ số tiền này, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị Vũ Thị Huyền Tr đã nộp theo biên lai ký hiệu: BLTU/23, số: 0000753 ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh T, chị Vũ Thị Huyền Tr được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Anh Doãn Thanh C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm (*Thuận tình ly hôn*).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- TAND tỉnh T ;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- UBND xã R;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Đoàn Thị Kim Anh**



